

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



TRẦN THỊ THU HIỀN

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ
SỬ DỤNG ĐẤT BÁN NGẬP TẠI CÁC XÃ VÙNG THẤP
HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



TRẦN THỊ THU HIỀN

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ
SỬ DỤNG ĐẤT BÁN NGẬP TẠI CÁC XÃ VÙNG THẤP
HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Ngành: Phát triển nông thôn

Mã số ngành: 8 62 01 16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. TRẦN NGỌC NGOẠN

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả đã nêu trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, trung thực và chưa được dùng để bảo vệ một học vị nào khác. Mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn. Các thông tin, trích dẫn trong luận văn đều đã được ghi rõ nguồn gốc./.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2018

Tác giả luận văn

Trần Thị Thu Hiền

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài: “*Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất bán ngập tại các xã vùng thấp huyện Sìn Hồ, Tỉnh Lai Châu*” tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin được bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu nhà trường, Phòng Đào tạo, các khoa, các phòng của Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn GS.TS. Trần ngọc Ngoạn.

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu của các nhà khoa học, các thầy, cô giáo trong Nông Lâm Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi còn được sự giúp đỡ và cộng tác của các đồng chí tại các địa điểm nghiên cứu, tôi xin chân thành cảm ơn các bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã tạo điều kiện mọi mặt để tôi hoàn thành nghiên cứu này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

Thái Nguyên, ngày..... tháng..... năm 2018

Tác giả luận văn

Trần Thị Thu Hiền

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Ý nghĩa của đề tài	2
4. Bố cục của luận văn	3
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài	4
1.1.1. Một số khái niệm về đất nông nghiệp	4
1.1.2. Quan điểm về hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp	5
1.1.3. Vai trò của đất trong sản xuất nông nghiệp	7
1.1.4. Đặc điểm của đất trong sản xuất nông nghiệp	8
1.1.5. Nguyên tắc sử dụng đất trong sản xuất nông nghiệp	9
1.1.6. Tổng quan về đất bán ngập	10
1.2. Cơ sở thực tiễn	11
1.2.1. Sử dụng đất bán ngập ở một số địa phương ở Việt Nam	11
1.2.2. Bài học kinh nghiệm cho huyện Sìn Hồ- tỉnh Lai Châu	16
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG	
PHÁP NGHIÊN CỨU	19
2.1. Đối tượng, nội dung và phạm vi nghiên cứu	19
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	19

2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	19
2.2. Nội dung nghiên cứu	19
2.3. Phương pháp nghiên cứu	19
2.3.1. Phương pháp thu thập và tài liệu và số liệu thứ cấp	19
2.3.2. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp	20
2.3.3. Phân tích xử lý số liệu	22
2.3.4. Phương pháp thống kê kinh tế	23
2.4. Hệ thống các chỉ tiêu phân tích, đánh giá, công thức và ý nghĩa của chỉ tiêu nghiên cứu	23
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	25
3.1. Mô tả địa bàn nghiên cứu	25
3.1.1. Điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội	25
3.1.2. Điều kiện xã hội	30
3.1.3. Thực trạng phát triển kinh tế-xã hội	32
3.2. Kết quả sử dụng đất bán ngập	49
3.2.1. Tiêu chí sử dụng đất bán ngập để sản xuất nông nghiệp:	49
3.2.2. Hiệu quả kinh tế của việc bố trí cây trồng trên đất bán ngập	56
3.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng đất bán ngập	67
3.2.4. Với kết quả và một số kế hoạch, quy hoạch dự kiến như trên, sau đây xin đưa ra một số nhận định	70
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất bán ngập tại 6 xã vùng thấp huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu	74
3.3.1. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực	74
3.3.2. Giải pháp về khoa học công nghệ và môi trường	75
3.3.3. Giải pháp về chính sách, khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội	76
3.3.4. Chính sách thu hút và ưu đãi đầu tư	77
3.4. Kết luận	78

TÀI LIỆU THAM KHẢO 81
PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BVTV	:	Bảo vệ thực vật
CN	:	Công nghiệp
ĐKKD	:	Đăng ký kinh doanh
DL	:	Du lịch
DTVHTĐ	:	Diện tích vùng hồ thủy điện
GDP	:	Tổng thu nhập quốc dân
GTSX	:	Giá trị sản xuất
HĐND	:	Hội đồng nhân dân
HTĐSLTLC	:	Hồ thủy điện Sơn La tỉnh Lai Châu
HTX	:	Hợp tác xã
NN&PTNT	:	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
PTTH	:	Phổ thông trung học
QLDA	:	Quản lý dự án
TĐC	:	Tái định cư
TĐSL	:	Thủy điện Sơn La
THCS	:	Trung học cơ sở
TMDV	:	Thương mại dịch vụ
TTCN	:	Tiểu thủ công nghiệp
UBND	:	Ủy ban nhân dân
XD	:	Xây dựng

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1:	Hiện trạng sử dụng đất vùng hồ thủy điện	27
Bảng 3.2:	Đất đai phân theo công dụng kinh tế giai đoạn 2015-2017.....	28
Bảng 3.3:	Thực trạng phát triển kinh tế vùng hồ đến năm 2017	33
Bảng 3.4:	Hiện trạng sản xuất một số cây trồng chính vùng lòng hồ.....	36
Bảng 3.5:	Hiện trạng ngành chăn nuôi vùng lòng hồ.....	38
Bảng 3.6:	Biến động diện tích đất bán ngập	50
Bảng 3.7:	Diện tích, năng suất, sản lượng cây ngô, lúa trên đất bán ngập	52
Bảng 3.8:	Diện tích, năng suất, sản lượng cây ngô, lúa trên đất ruộng một vụ	53
Bảng 3.10:	Hiệu quả kinh tế của cây lúa thuần trên đất bán ngập so với trên đất ruộng một vụ khác	59
Bảng 3.11:	Hiệu quả kinh tế trên một đồng chi phí trung gian	60
Bảng 3.12:	Hiệu quả kinh tế trên một ngày công lao động.....	61
Bảng 3.13:	Hiệu quả kinh tế của cây ngô lai trên đất bán ngập so với trên đất ruộng một vụ khác	62
Bảng 3.14:	Hiệu quả kinh tế trên một đồng chi phí trung gian	63
Bảng 3.15:	Hiệu quả kinh tế trên một ngày công lao động.....	63
Bảng 3.16:	Tổng hợp diện tích đất bán ngập theo độ dốc.....	71

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất đai là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt. Tài nguyên đất thì có hạn không tái tạo lại được, trong khi đó dân số lại tăng nhanh dẫn đến nhu cầu sử dụng đất cho các mục đích ngày càng tăng; Mặt khác các công trình thủy điện được xây dựng ngày càng nhiều, một số công trình sẽ làm giảm diện tích đất nông nghiệp của nhân dân, cụ thể diện tích đất ruộng sản xuất được hai vụ giảm đáng kể, thay vào đó các công trình thủy điện để lại một vùng đất nhỏ có thể sản xuất cho nhân dân, đó là diện tích vùng đất bán ngập nước của các lòng hồ thủy điện. Diện tích này cho năng suất các loại cây trồng trong vùng bán ngập thường đạt cao và vượt trội hơn so với các loại đất nông nghiệp khác, bởi lượng phù sa màu mỡ, nguồn tài nguyên sạch cho sản xuất nông nghiệp.

Những năm gần đây được sự quan tâm của Nhà nước tỉnh Lai châu được đầu tư xây dựng và phát triển một công trình thủy điện Sơn La. Thủy điện Sơn La được khánh thành và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8/2012, theo kết quả rà soát bổ sung quy hoạch di dân tái định cư công trình thủy điện Sơn La tháng 3/2006 của Viện Quy hoạch và thiết kế nông nghiệp thì hồ chứa ảnh hưởng đến 8 huyện thị xã thuộc 3 tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu. Trong đó huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu có 6 xã nằm trong vùng ảnh hưởng. Diện tích bán ngập toàn huyện khoảng 2.049 ha, đã có một phần diện tích này được người dân sử dụng để trồng cây hàng năm vào thời gian nước rút. Trước nhu cầu đất sản xuất nông nghiệp ngày càng hạn chế, diễn biến thời tiết phức tạp thì việc tận dụng diện tích khi nước rút là hết sức cần thiết đem lại hiệu quả kinh tế xã hội cho bà con nhân dân tái định cư vùng lòng hồ thủy điện. Tận dụng được 2.049 ha diện tích đất bán ngập này nhân dân các xã vùng thấp trong huyện đã tổ chức sản xuất được 420 ha (*Báo cáo tổng hợp quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội vùng hồ thủy điện Sơn La tỉnh Lai Châu*